QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO 2

DỰ THẢO
LUẬT DẪN ĐỘ

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Quốc hội ban hành Luật Dẫn độ.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều .... Phạm vi điều chỉnh

Luật này quy định nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện dẫn độ; trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động dẫn độ.

Điều ..... Đối tượng áp dụng

Luật này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam, cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động dẫn độ.

Điều ..... Giải thích từ ngữ

Trong luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Dẫn độ* là việc một nước chuyển giao cho nước khác người bị buộc tội hoặc người bị kết án hình sự đang có mặt trên lãnh thổ nước mình để truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc thi hành án đối với người đó.

2. *Người bị yêu cầu dẫn độ* theo quy định của Luật này là người bị buộc tội mà Bộ luật Hình sự Việt Nam và pháp luật hình sự của nước yêu cầu quy định hình phạt tù có thời hạn từ một năm trở lên, tù chung thân hoặc tử hình hoặc đã bị Tòa án của nước yêu cầu tuyên án phạt tù mà thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại ít nhất sáu tháng hoặc người khác theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

3. *Nước yêu cầu dẫn độ* là nước gửi yêu cầu dẫn độ.

4. *Nước được yêu cầu dẫn độ* là nước mà yêu cầu dẫn độ được gửi đến.

5. *Cơ quan có thẩm quyền là* Cơ quan Trung ương về dẫn độ, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan điều tra, Cơ quan Quản lý thi hành án hình sự, Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự, Cơ quan quản lý quốc tịch, hộ tịch, quản lý cư trú, quản lý xuất nhập cảnh và các cơ quan có thẩm quyền khác của Việt Nam và của nước ngoài liên quan đến hoạt động dẫn độ.

6. *Tòa án nhân dân có thẩm quyền* là Tòa án nhân dân cấp tỉnh nơi người bị yêu cầu dẫn độ đang cư trú, đang bị tạm giam, tạm giữ hoặc đang chấp hành hình phạt tù hoặc đang ở trong cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh và các Tòa án nhân dân cấp cao. Trong trường hợp người bị yêu cầu dẫn độ, người đang bị truy nã bị cơ quan điều tra của Bộ Công an bắt và áp dụng các biện pháp ngăn chặn để dẫn độ thì Toà án nhân dân có thẩm quyền là Toà án nhân dân thành phố Hà Nội hoặc Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

7. *Hoãn dẫn độ* là việc tạm dừng thi hành quyết định dẫn độ đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhân dân có thẩm quyền theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc của nước ngoài.

8. *Dẫn độ tạm thời* là việc cơ quan có thẩm quyền ra quyết định dẫn độ tạm thời người bị yêu cầu dẫn độ cho nước yêu cầu dẫn độ trong trường hợp việc hoãn dẫn độ làm cản trở việc truy cứu trách nhiệm hình sự ở nước ngoài do hết thời hiệu hoặc gây khó khăn nghiêm trọng cho việc truy cứu trách nhiệm hình sự về tội bị yêu cầu dẫn độ.

9. *Dẫn độ lại* là việc cơ quan có thẩm quyền quyết định dẫn độ lại cho nước yêu cầu đối với người đã bị dẫn độ nhưng trốn tránh việc truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành hình phạt và quay trở lại nước yêu cầu dẫn độ.

10. *Quá cảnh* là việc người bị áp giải dẫn độ quá cảnh tại cửa khẩu quốc tế của một nước thứ ba không trực tiếp thực hiện hoạt động dẫn độ.

11. *Nguyên tắc có đi có lại* là việc cơ quan có thẩm quyền của Bên này sẽ nỗ lực tối đa thực hiện các yêu cầu dẫn độ tương tự như cách thức mà Bên kia đã thực hiện các yêu cầu dẫn độ của mình.

Điều .... Nguyên tắc dẫn độ

1. Dẫn độ được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng và các bên cùng có lợi; phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Việt Nam và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

2. Trong trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định về hoạt động dẫn độ khác với quy định của pháp luật Việt Nam thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

Việc áp dụng pháp luật nước ngoài trong hoạt động dẫn độ thực hiện theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc theo thỏa thuận giữa các bên có liên quan đối với từng vụ việc cụ thể.

3. Trường hợp Việt Nam và nước ngoài chưa có điều ước quốc tế về dẫn độ thì thực hiện trên nguyên tắc có đi có lại nhưng không trái pháp luật Việt Nam, phù hợp với pháp luật và tập quán quốc tế.

4. Bảo đảm các yêu cầu về chính trị, ngoại giao, pháp luật; đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội.

5. Bảo đảm các nguyên tắc tội phạm kép và không xét xử hai lần về cùng một tội phạm.

Điều ..... Áp dụng nguyên tắc có đi có lại

1. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thừa nhận và cho phép áp dụng nguyên tắc có đi có lại trong quá trình xử lý vụ việc về dẫn độ. Việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại không được trái với pháp luật Việt Nam và phù hợp với pháp luật quốc tế và tập quán quốc tế.

2. Cơ quan trung ương về hoạt động dẫn độ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quyết định việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại trên cơ sở tham khảo ý kiến của Bộ Ngoại giao, có tính đến lợi ích quốc gia, các yêu cầu về chính trị và ngoại giao giữa Việt Nam và đối tác nước ngoài.

3. Chính phủ quy định chi tiết về trình tự, thủ tục áp dụng nguyên tắc có đi, có lại.

Điều.... Dẫn độ có điều kiện

1. Trường hợp hồ sơ yêu cầu dẫn độ Việt Nam gửi phía nước ngoài phải đáp ứng một số điều kiện nhất định theo quy định của pháp luật nước ngoài thì cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam sẽ đưa ra cam kết thực hiện đầy đủ các điều kiện này trên cơ sở phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các quy định của pháp luật trong nước của Việt Nam.

2. Trường hợp hồ sơ yêu cầu dẫn độ của nước ngoài gửi đến Việt Nam thì phía nước ngoài phải đưa ra các cam kết thực hiện đầy đủ các điều kiện này trên cơ sở phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các quy định của pháp luật trong nước của Việt Nam.

3. Chính phủ hướng dẫn trình tự, thủ tục, quy định đáp ứng các điều kiện để dẫn độ.

Điều .... Từ chối dẫn độ cho nước ngoài

1. Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam sẽ từ chối dẫn độ cho nước ngoài nếu yêu cầu dẫn độ thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Người bị yêu cầu dẫn độ là công dân Việt Nam.

b) Hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc hết thời hiệu thi hành bản án đối với người bị yêu cầu dẫn độ theo quy định của pháp luật Việt Nam.

c) Người bị yêu cầu dẫn độ đã bị Tòa án của Việt Nam kết tội bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật về hành vi phạm tội được nêu trong yêu cầu dẫn độ hoặc vụ án đã bị đình chỉ theo quy định của pháp luật Việt Nam.

d) Người bị yêu cầu dẫn độ có khả năng bị truy bức, tra tấn ở nước yêu cầu dẫn độ do có sự phân biệt về chủng tộc, tôn giáo, giới tính, quốc tịch, dân tộc, thành phần xã hội hoặc quan điểm chính trị hoặc vì lý do khác.

e) Hành vi mà người bị yêu cầu dẫn độ không phải là tội phạm theo quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam.

2. Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam có thể từ chối dẫn độ cho nước ngoài nếu yêu cầu dẫn độ thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Tội phạm bị yêu cầu dẫn độ là tội phạm liên quan đến chính trị, quân sự.

b) Người bị yêu cầu dẫn độ đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự ở Việt Nam về hành vi phạm tội được nêu trong yêu cầu dẫn độ.

c) Khi có căn cứ cho rằng nước ngoài không thực hiện các yêu cầu dẫn độ của Việt Nam;

d) Khi có căn cứ cho rằng người bị yêu cầu dẫn độ không bảo đảm các yêu cầu về sức khỏe hoặc các lý do nhân đạo khác.

3. Nếu có căn cứ chắc chắn người bị yêu cầu dẫn độ thuộc trường hợp bắt buộc từ chối dẫn độ thì Cơ quan Trung ương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ ra thông báo từ chối dẫn độ mà không cần Tòa án nhân dân có thẩm quyền xem xét, thụ lý hồ sơ.

4. Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam từ chối dẫn độ theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều này có trách nhiệm thông báo cho cơ quan có thẩm quyền tương ứng của nước yêu cầu dẫn độ.

Điều .... Cơ quan trung ương về dẫn độ

1. Bộ Công an là Cơ quan Trung ương về hoạt động dẫn độ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Cơ quan Trung ương về hoạt động dẫn độ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Cơ quan đầu mối của Việt Nam trong hợp tác quốc tế về dẫn độ; chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xem xét, giải quyết các yêu cầu dẫn độ của Việt Nam và của nước ngoài.

3. Cơ quan Trung ương về hoạt động dẫn độ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trao đổi với cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài để thúc đẩy các hoạt động hợp tác về dẫn độ thông qua trao đổi bằng văn bản hoặc bằng các ứng dụng công nghệ thông tin.

Điều ..... Ngôn ngữ của hồ sơ yêu cầu dẫn độ

1. Trường hợp giữa Việt Nam và nước ngoài đã có điều ước quốc tế về dẫn độ thì ngôn ngữ của hồ sơ yêu cầu dẫn độ là ngôn ngữ được quy định trong điều ước quốc tế đó.

2. Trường hợp giữa Việt Nam và nước ngoài chưa có điều ước quốc tế về dẫn độ thì ngôn ngữ của hồ sơ yêu cầu dẫn độ được thực hiện như sau:

a. Trường hợp Việt Nam là nước yêu cầu dẫn độ thì hồ sơ yêu cầu dẫn độ phải kèm theo bản dịch ra ngôn ngữ của nước được yêu cầu dẫn độ hoặc một ngôn ngữ khác nước được yêu cầu dẫn độ chấp nhận. Trình tự, thủ tục dịch thuật và việc chứng thực các tài liệu được dịch thuật được thực hiện theo quy định pháp luật Việt Nam và pháp luật của nước được yêu cầu dẫn độ.

b. Trường hợp Việt Nam là nước được yêu cầu dẫn độ thì hồ sơ yêu cầu dẫn độ phải kèm theo bản dịch ra tiếng Việt. Trình tự, thủ tục dịch thuật và việc chứng thực các tài liệu được dịch thuật được thực hiện theo quy định pháp luật Việt Nam.

3. Cơ quan chịu trách nhiệm việc dịch thuật hồ sơ yêu cầu dẫn độ gồm:

a. Trường hợp Việt Nam là nước yêu cầu dẫn độ thì cơ quan lập hồ sơ yêu cầu dẫn độ chịu trách nhiệm việc dịch thuật hồ sơ yêu cầu dẫn độ ra ngôn ngữ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

b. Trường hợp Việt Nam là nước được yêu cầu dẫn độ thì cơ quan có thẩm quyền của nước yêu cầu dẫn độ chịu trách nhiệm việc dịch thuật hồ sơ yêu cầu dẫn độ ra ngôn ngữ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

Trường hợp ngôn ngữ của hồ sơ yêu cầu dẫn độ do nước ngoài gửi đến theo quy định trong các điều ước quốc tế về dẫn độ không phải là tiếng Việt thì Cơ quan Trung ương về dẫn độ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc cơ quan tiếp nhận, xử lý, giải quyết hồ sơ yêu cầu dẫn độ hoặc các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khác của Việt Nam chịu trách nhiệm việc dịch hồ sơ yêu cầu dẫn độ sang tiếng Việt. Trình tự, thủ tục dịch thuật và việc chứng thực các tài liệu được dịch thuật được thực hiện theo quy định pháp luật Việt Nam.

Điều ..... Chứng nhận lãnh sự và hợp pháp hóa lãnh sự các tài liệu trong hồ sơ yêu cầu dẫn độ

1. Trường hợp Việt Nam là nước yêu cầu dẫn độ thì các thông tin, tài liệu trong hồ sơ yêu cầu dẫn độ của Việt Nam sẽ được miễn chứng nhận lãnh sự nếu được ký và đóng dấu bởi cơ quan và người có thẩm quyền của Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc pháp luật nước ngoài có quy định khác.

2. Trường hợp Việt Nam là nước được yêu cầu dẫn độ thì các thông tin, tài liệu trong hồ sơ yêu cầu dẫn độ của nước ngoài sẽ được miễn hợp pháp hóa lãnh sự nếu được ký và đóng dấu bởi cơ quan và người có thẩm quyền của nước ngoài, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc pháp luật nước ngoài có quy định khác.

Điều ..... Chi phí trong hoạt động dẫn độ

1. Chi phí trong hoạt động dẫn độ thực hiện theo quy định của điều ước quốc tế về dẫn độ hoặc theo thỏa thuận giữa cơ quan có thẩm quyền của các bên có liên quan.

2. Trong trường hợp Việt Nam chịu chi phí cho việc dẫn độ thì chi phí đó do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Điều ..... Quá cảnh

1. Trường hợp nước ngoài đề nghị Việt Nam cho phép quá cảnh người bị yêu cầu dẫn độ, trình tự, thủ tục được tiến hành như sau:

a) Quốc gia áp giải người bị dẫn độ quá cảnh lãnh thổ Việt Nam để đến nước yêu cầu dẫn độ thì phải có văn bản xin phép và được Cơ quan Trung ương về dẫn độ của Việt Nam đồng ý cho quá cảnh. Trường hợp vì lý do bất khả kháng mà phương tiện vận chuyển buộc phải quá cảnh lãnh thổ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì phải thông báo ngay cho Cơ quan Trung ương về dẫn độ của Việt Nam.

b) Trường hợp chuyển giao người bị yêu cầu dẫn độ bằng đường hàng không và không hạ cánh xuống sân bay trên lãnh thổ Việt Nam thì việc di chuyển người bị dẫn độ không phải xin quá cảnh Việt Nam.

c) Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam bố trí tạm thời buồng tạm giữ tại các cửa khẩu quốc tế để tạm giữ người bị yêu cầu dẫn độ quá cảnh Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Trường hợp Việt Nam đề nghị nước ngoài cho phép quá cảnh người bị yêu cầu dẫn độ thì Cơ quan Trung ương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ liên hệ với nước ngoài để thực hiện các thủ tục xin phép quá cảnh người bị yêu cầu dẫn độ.

Điều..... Trình tự, thủ tục đưa ra cam kết không thi hành hình phạt tử hình

1. Trường hợp nước ngoài yêu cầu, Cơ quan Trung ương về dẫn độ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan báo cáo Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc xem xét, quyết định cam kết không thi hành hình phạt tử hình đối với người bị yêu cầu dẫn độ trong từng trường hợp cụ thể. Trên cơ sở quyết định của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Cơ quan Trung ương sẽ đưa ra thông báo về nội dung cam kết không thi hành hình phạt tử hình theo quy định của điều ước quốc tế; Bộ Ngoại giao sẽ đưa ra thông báo về nội dung cam kết không thi hành hình phạt tử hình theo nguyên tắc có đi có lại.

Chính phủ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn chi tiết về thủ tục cam kết không thi hành hình phạt tử hình.

2. Trường hợp Việt Nam yêu cầu, Cơ quan Trung ương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về dẫn độ sẽ đề nghị nước ngoài đưa ra cam kết không thi hành hình phạt tử hình.

Chương II

TIẾP NHẬN, CHUYỂN GIAO NGƯỜI BỊ YÊU CẦU DẪN ĐỘ

Mục 1

Trình tự, thủ tục dẫn độ từ nước ngoài về Việt Nam

Điều ..... Cơ quan lập yêu cầu dẫn độ để truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc để thi hành án

1. Cơ quan Trung ương về dẫn độ, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân của Việt Nam đang thụ lý vụ án hình sự mà bị can, bị cáo, người bị kết án phạt tù bỏ trốn khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là cơ quan lập yêu cầu dẫn độ để truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc thi hành án.

2. Trong trường hợp phạm nhân đang chấp hành án phạt tù bỏ trốn khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì cơ quan lập yêu cầu dẫn độ là Cơ quan Trung ương của Việt Nam về dẫn độ, cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an hoặc cơ quan điều tra đang thụ lý vụ án trốn khỏi nơi giam, giữ hoặc trốn khi đang bị áp giải.

Điều ..... Hồ sơ yêu cầu dẫn độ

1. Hồ sơ yêu cầu dẫn độ gồm các văn bản sau đây:

a) Văn bản yêu cầu dẫn độ của cơ quan có thẩm quyền, quy định tại Điều ..... và Điều ..... Luật này;

b) Các tài liệu kèm theo văn bản yêu cầu dẫn độ quy định tại Điều ..... của Luật này.

2. Hồ sơ yêu cầu dẫn độ được lập thành sáu (06) bộ theo quy định của Luật này và phù hợp với pháp luật của nước được yêu cầu. Ngôn ngữ được sử dụng để lập hồ sơ yêu cầu dẫn độ theo quy định tại Điều ..... của Luật này.

Điều ..... Văn bản yêu cầu dẫn độ

1. Văn bản yêu cầu dẫn độ do cơ quan có thẩm quyền lập quy định tại Điều ..... Luật này, gồm các nội dung sau:

a) Tên, địa chỉ và thông tin liên lạc của cơ quan yêu cầu dẫn độ;

b) Tên cơ quan được yêu cầu dẫn độ;

c) Mục đích của yêu cầu dẫn độ;

d) Thông tin về người bị yêu cầu dẫn độ, bao gồm: họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, nghề nghiệp; số hộ chiếu, số căn cước công dân, số chứng minh thư nhân dân; đặc điểm nhận dạng; nơi cư trú trước khi bỏ trốn, địa điểm bỏ trốn và các thông tin cần thiết khác có thể giúp cho việc xác định và truy tìm người bị yêu cầu dẫn độ;

đ) Tóm tắt nội dung vụ án là căn cứ đưa ra yêu cầu dẫn độ, bao gồm: thông tin về hành vi phạm tội, phương thức, thủ đoạn phạm tội, địa điểm và thời gian phạm tội, các chứng cứ thu thập được, hậu quả của tội phạm và các thông tin cần thiết khác về tội phạm bị yêu cầu dẫn độ;

e) Căn cứ khởi tố vụ án, khởi tố bị can, đưa vụ án ra xét xử;

g) Quyết định hoặc lệnh của cơ quan có thẩm quyền đã ban hành đối với người bị yêu cầu dẫn độ, bao gồm: Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam, Quyết định phê chuẩn Lệnh bắt bị can để tạm giam, Quyết định truy nã,

Lệnh truy nã quốc tế, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Bản án hình sự sơ thẩm, Bản án hình sự phúc thẩm, Quyết định chấp hành án phạt tù và các quyết định hoặc lệnh khác áp dụng đối với người bị yêu cầu dẫn độ;

h) Thông tin về tội danh bị nêu trong yêu cầu dẫn độ và khung hình phạt áp dụng đối với người bị yêu cầu dẫn độ hoặc thời gian còn lại người bị yêu cầu dẫn độ phải thi hành hình phạt;

i) Khẳng định thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc thời hiệu thi hành hình phạt đối với người bị yêu cầu dẫn độ chưa hết; khẳng định người bị yêu cầu dẫn độ không thuộc trường hợp được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc miễn thi hành hình phạt;

k) Nội dung điều luật về tội phạm bị yêu cầu dẫn độ, về thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc thời hiệu thi hành hình phạt, miễn thi hành hình phạt;

l) Các đề nghị của nước yêu cầu dẫn độ đối với nước được yêu cầu dẫn độ theo quy định của các điều ước quốc tế về dẫn độ mà hai nước là thành viên hoặc theo pháp luật của nước yêu cầu dẫn độ;

m) Các cam kết của nước yêu cầu dẫn độ đối với nước được yêu cầu dẫn độ theo quy định của các điều ước quốc tế về dẫn độ mà hai nước là thành viên hoặc theo pháp luật của nước được yêu cầu dẫn độ;

n) Các thông tin khác theo yêu cầu của các điều ước quốc tế về dẫn độ mà nước yêu cầu dẫn độ và nước được yêu cầu dẫn độ đều là thành viên hoặc theo yêu cầu của pháp luật của nước được yêu cầu dẫn độ;

o) Danh mục các tài liệu kèm theo văn bản yêu cầu dẫn độ.

2. Chính phủ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn chi tiết các biểu mẫu sử dụng trong hoạt động dẫn độ.

Điều ..... Các tài tài liệu kèm theo văn bản yêu cầu dẫn độ

1. Trường hợp yêu cầu dẫn độ để truy cứu trách nhiệm hình sự, các tài liệu kèm theo văn bản yêu cầu dẫn độ gồm bản sao có chứng thực các tài liệu sau đây:

a) Ảnh của người bị yêu cầu dẫn độ;

b) Hộ chiếu, căn cước công dân, chứng minh thư nhân dân hoặc tờ khai đề nghị cấp hộ chiếu, tờ khai đề nghị cấp căn cước công dân, tờ khai đề nghị cấp chứng minh thư nhân dân hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý khác xác định nhân thân của người bị yêu cầu dẫn độ;

c) Danh bản, chỉ bản của người bị yêu cầu dẫn độ, nếu có;

d) Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can;

đ) Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can;

e) Lệnh bắt bị can để tạm giam, nếu có;

g) Quyết định phê chuẩn Lệnh bắt bị can để tạm giam, nếu có;

h) Quyết định truy nã;

i) Lệnh truy nã quốc tế của Tổ chức cảnh sát hình sự quốc tế (Interpol), nếu có;

k) Một số chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của người bị yêu cầu dẫn độ, bao gồm: Lời khai, lời trình bày; Kết luận giám định, định giá tài sản; Biên bản trong hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;

l) Ảnh hiện trường vụ án, tử thi, vật chứng, dữ liệu điện tử và các ảnh khác làm rõ hành vi phạm tội của người bị yêu cầu dẫn độ;

m) Kết luận điều tra, cáo trạng hoặc các tài liệu buộc tội khác, nếu có;

n) Các điều luật liên quan đến thẩm quyền khởi tố vụ án, khởi tố bị can; thẩm quyền phê chuẩn khởi tố vụ án, phê chuẩn khởi tố bị can; lệnh bắt và phê chuẩn lệnh bắt; quyết định hoặc lệnh truy nã.

2. Trường hợp yêu cầu dẫn độ để thi hành hình phạt thì ngoài các tài liệu được quy định tại các điểm từ a đến l, khoản 1 Điều này thì còn phải kèm theo bản sao có chứng thực các tài liệu sau đây:

a) Bản án đã tuyên đối với người bị yêu cầu dẫn độ;

b) Quyết định thi hành án phạt tù;

c) Vản bản thông báo về thời gian còn lại người bị yêu cầu dẫn độ phải thi hành hình phạt;

d) Văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền xét xử của toàn án, quyết định hoặc lệnh truy nã.

Điều ..... Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ yêu cầu dẫn độ

1. Cơ quan lập yêu cầu dẫn độ được quy định tại Điều…. Luật này có trách nhiệm gửi hồ sơ yêu cầu dẫn độ đến Bộ Công an để kiểm tra theo quy định.

2. Bộ Công an tiếp nhận hồ sơ yêu cầu dẫn độ và thực hiện việc kiểm tra hồ sơ yêu cầu dẫn độ trong thời gian 30 ngày từ khi nhận hồ sơ yêu cầu dẫn độ. Thời gian quy định tại khoản 1 Điều này được tính từ ngày Bộ Công an nhận được hồ sơ yêu cầu dẫn độ.

Nội dung kiểm tra hồ sơ yêu cầu dẫn độ gồm nội dung và hình thức của văn bản yêu cầu dẫn độ, tính chính xác của các thông tin nêu trong văn bản yêu cầu dẫn độ và các tài liệu kèm theo văn bản yêu cầu dẫn độ, tính thống nhất giữa văn bản yêu cầu dẫn độ và các tài liệu kèm theo văn bản yêu cầu dẫn độ.

3. Sau khi kiểm tra hồ sơ yêu cầu dẫn độ nếu thấy đầy đủ, hợp lệ, Bộ Công an lập công hàm và chuyển hồ sơ yêu cầu dẫn độ cho cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài bằng hình thức trực tiếp hoặc qua kênh ngoại giao hoặc

theo quy định của các điều ước quốc tế về dẫn độ mà Việt Nam là thành viên hoặc theo thỏa thuận giữa Việt Nam và nước được yêu cầu dẫn độ.

Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ yêu cầu dẫn độ từ Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại nước ngoài, Cơ quan đầu mối về dẫn độ được quy định trong các điều ước quốc tế về dẫn độ mà Việt Nam là thành viên và các cơ quan có thẩm quyền khác tiếp nhận hồ sơ yêu cầu dẫn độ từ Bộ Công an sẽ chuyển hồ sơ yêu cầu dẫn độ đó cho cơ quan có thẩm quyền của nước được yêu cầu dẫn độ mà không phải kiểm tra hồ sơ và thông báo cho cơ quan lập yêu cầu dẫn độ biết.

4. Bộ Công an đề nghị cơ quan lập yêu cầu dẫn độ bổ sung hồ sơ yêu cầu dẫn độ nếu nước được yêu cầu dẫn độ đề nghị.

Điều ..... Tiếp nhận, áp giải dẫn độ

Sau khi nhận được quyết định dẫn độ của cơ quan có thẩm quyền của nước được yêu cầu dẫn độ, Bộ Công an phối hợp với cơ quan lập yêu cầu dẫn độ thành lập đoàn tiếp nhận, áp giải người bị yêu cầu dẫn độ. Thời gian, địa điểm tiếp nhận bị yêu cầu dẫn độ do Bộ Công an thỏa thuận với cơ quan có thẩm quyền của nước được yêu cầu dẫn độ.

Điều ..... Mở rộng phạm vi truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người bị yêu cầu dẫn độ

1. Trong trường hợp cần mở rộng phạm vi truy cứu trách nhiệm hình sự ngoài hành vi được nêu trong yêu cầu dẫn độ thì cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam thỏa thuận với phía nước ngoài thông qua Bộ Công an.

2. Trường hợp phía nước ngoài có yêu cầu mở rộng phạm vi truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi chưa được nêu trong yêu cầu dẫn độ, Bộ Công an chủ trì, thống nhất với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan liên quan khác quyết định.

Điều …. Thông báo về tình hình xử lý hồ sơ yêu cầu dẫn độ của phía nước ngoài cho cơ quan lập yêu cầu dẫn độ của Việt Nam

Bộ Công an có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan lập yêu cầu dẫn độ của Việt Nam về bất kỳ quyết định, thông tin nào nhận được từ nước được yêu cầu dẫn độ liên quan đến người bị yêu cầu dẫn độ.

Điều ..... Thông báo về tình hình truy cứu trách nhiệm hình sự và thi hành án hình sự đối với người bị dẫn độ cho phía nước ngoài

Cơ quan lập yêu cầu dẫn độ, cơ quan quản lý thi hành án hình sự, Tòa án nhân dân có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo về tình hình truy cứu trách nhiệm hình sự, thi hành án hình sự của người bị yêu cầu dẫn độ cho Bộ Công an để thông báo cho phía nước ngoài biết, kể cả trường hợp người bị yêu cầu dẫn độ chết, mất tích hoặc trốn khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Mục 2

Trình tự, thủ tục dẫn độ từ Việt Nam ra nước ngoài

Điều ..... Tiếp nhận, kiểm tra, xử lý hồ sơ yêu cầu dẫn độ của nước ngoài

1. Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu dẫn độ của nước ngoài, Bộ Công an kiểm tra hồ sơ theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều ..... của Luật này. Trường hợp hồ sơ yêu cầu dẫn độ của nước ngoài không đảm bảo các nguyên tắc và điều kiện dẫn độ được quy định tại Điều ..... và Điều ..... Luật này hoặc không đảm bảo các nguyên tắc và điều kiện dẫn độ được quy định trong các điều ước quốc tế về dẫn độ mà Việt Nam và nước đó cùng là thành viên thì Bộ Công an trả hồ sơ cho nước ngoài và nêu rõ lý do.

2. Bộ Công an có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cung cấp thông tin, tài liệu bổ sung hồ sơ yêu cầu dẫn độ trong thời hạn 60 ngày, trừ trường hợp đặc biệt trong thời hạn 90 ngày. Sau thời hạn trên mà không nhận được thông tin bổ sung thì Bộ Công an gửi trả hồ sơ cho nước ngoài và nêu rõ lý do. Chính phủ hướng dẫn chi tiết về các trường hợp đặc biệt được bổ sung thông tin trong thời hạn 90 ngày.

3. Trường hợp hồ sơ yêu cầu dẫn độ đầy đủ, hợp lệ thì Bộ Công an chuyển ngay cho Tòa án nhân dân cấp tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền 01 bộ hồ sơ để xem xét, quyết định.

Điều ..... Xem xét yêu cầu dẫn độ của nhiều nước đối với một người

1. Trong trường hợp Bộ Công an nhận được hồ sơ yêu cầu dẫn độ của hai hoặc nhiều nước đối với cùng một người về cùng một tội phạm hoặc nhiều tội phạm khác nhau thì Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao xem xét, quyết định đáp ứng yêu cầu dẫn độ cho một trong các nước yêu cầu dẫn độ và chuyển 01 bộ hồ sơ yêu cầu dẫn độ đó cho Tòa án nhân dân cấp tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền xem xét, quyết định dẫn độ.

2. Khi xem xét yêu cầu dẫn độ quy định tại khoản 1 Điều này, ngoài các quy định của pháp luật, còn phải xem xét các yếu tố liên quan sau đây:

a) Cơ sở pháp lý lập yêu cầu dẫn độ theo quy định của điều ước quốc tế về dẫn độ giữa Việt Nam và nước yêu cầu dẫn độ hay theo nguyên tắc có đi có lại;

b) Quốc tịch và nơi thường trú cuối cùng của người bị yêu cầu dẫn độ;

c) Tính hợp pháp và mức độ phù hợp của yêu cầu dẫn độ;

d) Thời gian và địa điểm thực hiện tội phạm;

đ) Lợi ích riêng của các nước yêu cầu;

e) Mức độ nghiêm trọng của tội phạm;

f) Quốc tịch của người bị hại;

g) Khả năng dẫn độ tiếp theo giữa các nước yêu cầu dẫn độ;

h) Ngày đưa ra yêu cầu dẫn độ;

i) Các yếu tố khác có liên quan.

3. Trường hợp yêu cầu dẫn độ của nhiều nước đối với một người mà yêu cầu dẫn độ sau được gửi đến khi Tòa án nhân dân có thẩm quyền đã thụ lý yêu cầu dẫn độ trước thì theo yêu cầu của Bộ Công an, Tòa án nhân dân có thẩm quyền trả lại hồ sơ yêu cầu dẫn độ đã thụ lý cho Bộ Công an để tiếp tục xem xét, quyết định.

Điều ..... Các biện pháp ngăn chặn để dẫn độ

1. Để đảm bảo thực hiện yêu cầu dẫn độ, cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam áp dụng các biện pháp ngăn chặn theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Việc áp dụng biện pháp ngăn chặn được thực hiện khi nước ngoài chuyển hồ sơ yêu cầu dẫn độ chính thức theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên để bảo đảm cho việc xem xét yêu cầu dẫn độ.

3. Trình tự, thủ tục, thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn để dẫn độ được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự của Việt Nam.

Điều ..... Thụ lý, xem xét và quyết định dẫn độ

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu dẫn độ do Bộ Công an chuyển đến, Tòa án nhân dân cấp tỉnh nơi người bị yêu cầu dẫn độ đang cư trú, đang bị tạm giam, tạm giữ hoặc chấp hành hình phạt tù hoặc đang ở trong cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh phải thụ lý và thông báo bằng văn bản cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời hạn chuẩn bị xem xét yêu cầu dẫn độ, Tòa án nhân dân cấp tỉnh có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền của nước yêu cầu dẫn độ làm rõ thông tin trong hồ sơ yêu cầu dẫn độ. Văn bản yêu cầu làm rõ thông tin trong hồ sơ yêu cầu dẫn độ và văn bản trả lời được gửi thông qua Bộ Công an.

2. Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày thụ lý hồ sơ yêu cầu dẫn độ, tuỳ từng trường hợp mà Tòa án nhân dân cấp tỉnh ra một trong các quyết định sau đây:

a) Quyết định xem xét yêu cầu dẫn độ khi có đủ các điều kiện theo quy định của Luật này, trừ trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều.....Luật này (quy định về bắt khẩn cấp để dẫn độ);

b) Quyết định đình chỉ việc xem xét yêu cầu dẫn độ và trả hồ sơ cho Bộ Công an trong trường hợp không thuộc thẩm quyền hoặc bên nước ngoài rút yêu cầu dẫn độ hoặc người bị yêu cầu dẫn độ đã rời khỏi Việt Nam hoặc vì lý do khác mà việc xem xét không thể tiến hành được.

3. Tòa án nhân dân cấp tỉnh mở phiên họp xem xét hồ sơ yêu cầu dẫn độ trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày ra Quyết định xem xét yêu cầu dẫn độ theo

quy định tại điểm a khoản 2 Điều này và chuyển ngay một bộ hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

4. Phiên họp xem xét hồ sơ yêu cầu dẫn độ do Hội đồng gồm ba thẩm phán tiến hành, trong đó có một thẩm phán làm chủ tọa và có sự tham gia của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

a) Hội đồng xem xét hồ sơ yêu cầu dẫn độ làm việc theo trình tự sau đây:

i) Một thành viên của Hội đồng trình bày nội dung hồ sơ của nước yêu cầu dẫn độ và nêu ý kiến về cơ sở pháp lý của việc dẫn độ;

ii) Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân về việc dẫn độ;

iii) Luật sư hoặc người đại diện hợp pháp của người bị yêu cầu dẫn độ trình bày ý kiến, nếu có;

iv) Người bị yêu cầu dẫn độ trình bày ý kiến;

v) Căn cứ vào các quy định của Luật này, các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, Hội đồng thảo luận và quyết định theo đa số việc dẫn độ hoặc từ chối dẫn độ.

b) Tuỳ từng trường hợp mà Tòa án nhân dân cấp tỉnh ra các quyết định sau đây:

i) Quyết định dẫn độ theo thủ tục thông thường, Quyết định dẫn độ theo thủ tục đơn giản, Quyết định chuyển giao vật chứng, tài sản (nếu có yêu cầu) và các quyết định khác có liên quan được quy định trong Luật này;

ii) Quyết định từ chối dẫn độ và nêu rõ lý do.

5. Chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định dẫn độ hoặc từ chối dẫn độ, Tòa án nhân dân cấp tỉnh phải gửi quyết định đó cho người bị yêu cầu dẫn độ, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Bộ Công an để thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Điều..... Kháng cáo, kháng nghị Quyết định dẫn độ, Quyết định từ chối dẫn độ

1. Người bị yêu cầu dẫn độ có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao có quyền kháng nghị trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Tòa án nhân dân cấp tỉnh ra quyết định dẫn độ, quyết định từ chối dẫn độ. Tòa án nhân dân cấp tỉnh phải gửi hồ sơ yêu cầu dẫn độ và kháng cáo, kháng nghị cho Tòa án nhân dân cấp cao trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

2. Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu dẫn độ và kháng cáo, kháng nghị, Tòa án nhân dân cấp cao mở phiên họp xem xét, quyết định của Tòa án nhân dân cấp tỉnh bị kháng cáo, kháng nghị.

Trình tự xem xét kháng cáo, kháng nghị đối với quyết định dẫn độ hoặc quyết định từ chối dẫn độ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều..... Luật này.

3. Quyết định dẫn độ hoặc Quyết định từ chối dẫn độ có hiệu lực pháp luật bao gồm:

a) Quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị;

b) Quyết định của Tòa án cấp phúc thẩm.

Điều ..... Trình tự, thủ tục bắt khẩn cấp để dẫn độ theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

1. Trường hợp nước ngoài yêu cầu Việt Nam bắt khẩn cấp để dẫn độ theo quy định tại điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước đó là thành viên thì Tòa án nhân dân cấp tỉnh có thể ra quyết định xem xét yêu cầu dẫn độ trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày xác định chính xác nơi ở của người đó tại Việt Nam nếu đáp ứng được các điều kiện sau:

a) Nước yêu cầu bắt khẩn cấp để dẫn độ cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ được quy định trong điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước đó là thành viên;

b) Nước yêu cầu bắt khẩn cấp để dẫn độ cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các yêu cầu theo quy định của pháp luật Việt Nam;

c) Có căn cứ cho rằng người bị yêu cầu dẫn độ bỏ trốn hoặc gây khó khăn, cản trở việc xem xét yêu cầu dẫn độ hoặc thi hành quyết định dẫn độ.

2. Yêu cầu bắt khẩn cấp để dẫn độ sẽ gồm các nội dung sau:

a) Tên, địa chỉ và thông tin liên lạc của cơ quan đưa ra yêu cầu;

b) Lý do và mục đích của yêu cầu bắt khẩn cấp để dẫn độ;

c) Thông tin về người bị yêu cầu dẫn độ, bao gồm: họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, nghề nghiệp; số hộ chiếu, số căn cước công dân, số chứng minh thư nhân dân; đặc điểm nhận dạng; nơi cư trú trước khi bỏ trốn, địa điểm bỏ trốn và các thông tin cần thiết khác có thể giúp cho việc xác định và truy tìm người bị yêu cầu dẫn độ;

d) Văn bản cam kết sẽ gửi yêu cầu dẫn độ chính thức;

đ) Thông tin về tội danh bị nêu trong yêu cầu dẫn độ và khung hình phạt áp dụng đối với người bị yêu cầu dẫn độ hoặc thời gian còn lại người bị yêu cầu dẫn độ phải thi hành hình phạt;

e) Tóm tắt nội dung vụ án là căn cứ đưa ra yêu cầu dẫn độ, bao gồm: thông tin về hành vi phạm tội, phương thức, thủ đoạn phạm tội, địa điểm và thời gian phạm tội, các chứng cứ thu thập được, hậu quả của tội phạm và các thông tin cần thiết khác về tội phạm bị yêu cầu dẫn độ;

g) Lệnh bắt, thông báo đỏ của Interpol (nếu có) hoặc quyết định của toà án về việc tuyên hình phạt;

h) Bản cam kết bồi thường thiệt hại trong trường hợp có oan, sai đối với người đã bị áp dụng biện pháp bắt khẩn cấp để dẫn độ;

i) Các nghĩa vụ khác được quy định trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước đó là thành viên.

3. Trình tự, thủ tục bắt khẩn cấp để dẫn độ được thực hiện theo quy định về bắt tạm giam người bị yêu cầu dẫn độ quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự Việt Nam.

Điều ..... Dẫn độ đơn giản

1. Trong trường hợp người bị yêu cầu dẫn độ đồng ý bằng văn bản với việc bị dẫn độ thì cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam có thể xem xét áp dụng thủ tục dẫn độ đơn giản.

2. Chính phủ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn chi tiết về thủ tục dẫn độ đơn giản.

Điều ..... Thi hành quyết định dẫn độ

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định dẫn độ của Tòa án nhân dân có thẩm quyền có hiệu lực pháp luật, Chánh án Tòa án nhân dân có thẩm quyền ra quyết định thi hành quyết định dẫn độ. Quyết định thi hành quyết định dẫn độ phải được gửi cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Bộ Công an, nước yêu cầu dẫn độ và người bị dẫn độ.

2. Sau khi nhận được quyết định thi hành quyết định dẫn độ, Bộ Công an xây dựng kế hoạch thi hành quyết định của Tòa án nhân dân và trao đổi với nước yêu cầu dẫn độ về thời gian, địa điểm và các vấn đề khác có liên quan đến việc chuyển giao người bị yêu cầu dẫn độ và các vật chứng, tài sản kèm theo.

Điều ..... Áp giải người bị dẫn độ

1. Cơ quan Công an thi hành quyết định dẫn độ tổ chức việc áp giải người bị dẫn độ theo thời gian, địa điểm bàn giao theo thỏa thuận giữa Việt Nam và nước yêu cầu dẫn độ. Thời hạn bàn giao người bị dẫn độ không quá 30 ngày, kể từ ngày quyết định thi hành quyết định dẫn độ có hiệu lực. Trường hợp bất khả kháng hoặc có lý do chính đáng, các nước sẽ trao đổi, thống nhất lại thời gian và địa điểm bàn giao người bị dẫn độ.

2. Trường hợp hết thời hạn do các nước thoả thuận mà nước yêu cầu dẫn độ không tiếp nhận thì Bộ Công an kiến nghị Tòa án nhân dân có thẩm quyền đã ra quyết định dẫn độ hủy quyết định thi hành quyết định dẫn độ, trả tự do cho người bị yêu cầu dẫn độ và thông báo cho nước yêu cầu dẫn độ biết.

Điều ..... Chuyển giao vật chứng, tài sản

1. Trong trường hợp cần phải chuyển giao vật chứng liên quan đến người bị yêu cầu dẫn độ cho nước yêu cầu dẫn độ thì Bộ Công an chuyển giao vật chứng

đó cho cơ quan có thẩm quyền của nước yêu cầu dẫn độ tại thời điểm bàn giao người bị yêu cầu dẫn độ hoặc vào thời điểm khác theo thỏa thuận với nước yêu cầu dẫn độ. Đối với những vật chứng không thể chuyển giao mà buộc phải tiêu hủy thì Bộ Công an thông báo cho nước yêu cầu dẫn độ và đề nghị cơ quan bảo quản vật chứng hủy vật chứng đó theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Việc chuyển giao tài sản do phạm tội mà có cho nước yêu cầu dẫn độ thực hiện theo thủ tục tương trợ tư pháp hình sự, quy định tại các điều ước quốc tế và các quy định của pháp luật Việt Nam về xử lý tài sản do phạm tội mà có.

Điều ..... Hoãn thi hành quyết định dẫn độ và tiếp tục thi hành quyết định dẫn độ

1. Khi người bị yêu cầu dẫn độ đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành hình phạt trên lãnh thổ của Việt Nam về tội không phải là tội bị yêu cầu dẫn độ thì Tòa án nhân dân có thẩm quyền đã ra quyết định dẫn độ có thể tự mình hoặc theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền hoãn việc thi hành quyết định dẫn độ người đó cho đến khi kết thúc quá trình truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành xong toàn bộ hoặc một phần hình phạt mà Tòa án nhân dân có thẩm quyền đã tuyên. Bộ Công an thông báo bằng văn bản cho nước yêu cầu dẫn độ về việc hoãn dẫn độ chậm nhất là 10 ngày làm việc trước ngày hết thời hạn hoãn việc thi hành quyết định dẫn độ.

Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chính phủ hướng dẫn chi tiết về thủ tục hoãn thi hành quyết định dẫn độ.

2. Chánh án Tòa án nhân dân đã hoãn việc thi hành quyết định dẫn độ phải ra quyết định thi hành quyết định dẫn độ và gửi ngay quyết định cùng tài liệu, hồ sơ liên quan cho Bộ Công an để thông báo cho nước yêu cầu dẫn độ và tiếp tục thi hành việc dẫn độ theo thoả thuận cụ thể với nước yêu cầu dẫn độ. Trình tự, thủ tục tiếp tục tiến hành việc dẫn độ được thực hiện theo quy định tại Điều.... (thi hành quyết định dẫn độ), Điều.... (áp giải người bị dẫn độ), Điều .... (Chuyển giao vật chứng, tài sản) của Luật này.

Điều..... Dẫn độ tạm thời

1. Trường hợp việc hoãn thi hành quyết định dẫn độ quy định tại khoản 1 Điều ..... của Luật này cản trở việc truy cứu trách nhiệm hình sự ở nước ngoài do hết thời hiệu hoặc gây khó khăn nghiêm trọng cho việc truy cứu trách nhiệm hình sự về tội bị yêu cầu dẫn độ thì theo đề nghị của nước yêu cầu dẫn độ, Tòa án nhân dân có thẩm quyền căn cứ vào pháp luật Việt Nam và thoả thuận cụ thể với nước yêu cầu dẫn độ có thể ra quyết định dẫn độ tạm thời người bị yêu cầu dẫn độ cho nước yêu cầu dẫn độ theo quy định của Luật này.

Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chính phủ hướng dẫn chi tiết về thủ tục dẫn độ tạm thời.

2. Người bị dẫn độ tạm thời phải được trả lại ngay cho Việt Nam sau khi quá trình tố tụng hình sự tại nước yêu cầu dẫn độ kết thúc hoặc hết thời hạn yêu cầu dẫn độ tạm thời mà Việt Nam và nước ngoài đã thoả thuận. Khi có yêu cầu

dẫn độ mới, Tòa án nhân dân có thẩm quyền của Việt Nam xem xét, giải quyết theo quy định của Luật này để thoả thuận về việc dẫn độ mới nếu có lý do chính đáng.

Điều ..... Dẫn độ lại

Trường hợp người đã bị dẫn độ trốn tránh việc truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành hình phạt ở nước ngoài và quay trở lại Việt Nam thì nước yêu cầu dẫn độ có thể đưa ra yêu cầu dẫn độ lại người đó kèm theo các tài liệu quy định tại Điều ..... của Luật này. Trong trường hợp này, Tòa án nhân dân có thẩm quyền không tiến hành lại thủ tục quyết định dẫn độ theo quy định tại Điều ..... của Luật này.

Chánh án Tòa án nhân dân có thẩm quyền đã quyết định dẫn độ trước đây quyết định dẫn độ lại đối với người đó. Việc áp giải người bị dẫn độ lại được thực hiện theo quy định tại Điều ..... của Luật này.

Điều ..... Dẫn độ cho nước thứ ba

1. Sau khi người bị yêu cầu dẫn độ đã được chuyển giao cho Việt Nam, Việt Nam có thể xem xét dẫn độ người này cho nước thứ ba nếu nước đã bàn giao người bị yêu cầu dẫn độ cho Việt Nam đồng ý hoặc người bị dẫn độ không rời khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau 45 ngày kể từ ngày người đó được tự do.

2. Trình tự, thủ tục dẫn độ cho nước thứ ba sẽ được thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục Việt Nam dẫn độ cho phía nước ngoài.

Điều …… Truy cứu trách nhiệm hình sự công dân Việt Nam trong trường hợp từ chối dẫn độ

Trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam từ chối dẫn độ công dân Việt Nam để truy cứu trách nhiệm hình sự ở nước ngoài thì việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với công dân Việt Nam bị từ chối dẫn độ thực hiện theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và pháp luật Việt Nam về tương trợ tư pháp hình sự.

Điều ..... Công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án hình sự của tòa án nước ngoài trong trường hợp từ chối dẫn độ công dân Việt Nam

Việc công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án hình sự của tòa án nước ngoài trong trường hợp từ chối dẫn độ công dân Việt Nam sẽ được thực hiện theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự hình sự Việt Nam và pháp luật Việt Nam về thi hành án hình sự.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TRONG HOẠT ĐỘNG DẪN ĐỘ

Điều ..... Trách nhiệm của Chính phủ trong hoạt động dẫn độ

1. Thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động dẫn độ.

2. Chỉ đạo các cơ quan của Chính phủ trong hoạt động dẫn độ; phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong hoạt động dẫn độ.

3. Hằng năm báo cáo Quốc hội về hoạt động dẫn độ.

Điều ..... Trách nhiệm của Bộ Công an

1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Cơ quan trung ương của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về dẫn độ được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự và pháp luật Việt Nam về dẫn độ.

2. Bộ Công an là Cơ quan đầu mối của Việt Nam trong hợp tác quốc tế về dẫn độ.

3. Hằng năm thực hiện việc tổng kết hoạt động dẫn độ trình Chính phủ báo cáo Quốc hội.

Điều ..... Trách nhiệm của Bộ Tư pháp

1. Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Luật Điều ước quốc tế năm 2016.

2. Phối hợp với Bộ Công an trong việc xem xét, giải quyết yêu cầu dẫn độ của nhiều nước đối với cùng một người.

Điều ..... Trách nhiệm của Bộ Ngoại giao

1. Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Luật Điều ước quốc tế năm 2016.

2. Tiếp nhận và chuyển hồ sơ yêu cầu dẫn độ qua kênh ngoại giao.

3. Hỗ trợ, trao đổi với Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và cơ quan nước ngoài thực hiện đề nghị của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam liên quan đến hồ sơ yêu cầu dẫn độ;

4. Phối hợp với Bộ Công an xem xét, cho ý kiến về việc áp dụng nguyên tắc có đi có lại trong dẫn độ.

Điều ..... Trách nhiệm của Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài

1. Thực hiện một số hoạt động dẫn độ có liên quan đến công dân Việt Nam ở nước sở tại theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở trong nước theo quy định của pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và không trái với pháp luật của nước sở tại.

2. Tiếp nhận hồ sơ yêu cầu dẫn độ và chuyển về cho các cơ quan có thẩm quyền trong nước.

3. Chuyển hồ sơ yêu cầu dẫn độ của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cho cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại để xem xét, thực hiện.

4. Hỗ trợ, đôn đốc các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam thực hiện yêu cầu dẫn độ của nước ngoài và cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài thực hiện yêu cầu dẫn độ của Việt Nam.

5. Phối hợp cung cấp thông tin về các biện pháp đã áp dụng đối với người bị dẫn độ khi được yêu cầu.

6. Hỗ trợ thực hiện các thủ tục xin phép, cho phép quá cảnh người bị dẫn độ.

Điều ..... Trách nhiệm của Tòa án nhân dân các cấp

1. Tòa án nhân dân tối cao:

a) Hướng dẫn Tòa án nhân dân các cấp thực hiện hoạt động dẫn độ;

b) Phân công Tòa chuyên trách thụ lý, giải quyết yêu cầu dẫn độ của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.

2. Tòa án nhân dân cấp cao xem xét quyết định dẫn độ, từ chối dẫn độ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh bị kháng cáo, kháng nghị.

3. Tòa án nhân dân cấp tỉnh:

a) Xem xét, quyết định dẫn độ hoặc từ chối dẫn độ, dẫn độ đơn giản, hoãn dẫn độ, dẫn độ tạm thời theo quy định của Luật này;

b) Tiến hành các hoạt động dẫn độ khác theo thẩm quyền;

c) Báo cáo kết quả thực hiện dẫn độ cho Tòa án nhân dân tối cao.

Điều ..... Trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân các cấp

1. Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn Viện kiểm sát nhân dân các cấp thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật, phê chuẩn việc áp dụng biện pháp ngăn chặn để dẫn độ.

2. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao:

a) Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động dẫn độ;

b) Kháng nghị quyết định của tòa án nhân dân các cấp trong thời hạn ba mươi (30) ngày.

3. Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh:

a) Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động dẫn độ;

b) Kháng nghị các quyết định liên quan đến dẫn độ của Tòa án nhân dân cùng cấp trong thời hạn 15 ngày.

c) Báo cáo kết quả thực hiện dẫn độ cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Điều ..... Trách nhiệm của Cơ quan điều tra các cấp

1. Lập hồ sơ yêu cầu dẫn độ để chuyển cho Cơ quan trung ương về dẫn độ kiểm tra, chuyển cho cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài thực hiện.

2. Tiến hành các hoạt động dẫn độ theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động dẫn độ cho cơ quan có thẩm quyền.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều… Hiệu lực thi hành

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày …. tháng …..năm 202….

2. Các quy định về dẫn độ trong Luật Tương trợ tư pháp năm 2007 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp quy định tại Điều…. (quy định chuyển tiếp) Luật này.

Điều... Quy định chuyển tiếp

Đối với các yêu cầu dẫn độ đã lập và gửi đi trước ngày Luật này có hiệu lực thì áp dụng quy định của Luật Tương trợ tư pháp năm 2007.

Luật này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ..... tháng ..... năm 20….

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI